

Tiết kiệm & đầu tư bắt đầu chỉ từ 50.000đ

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH (BCC)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật đầu tư số 67/2014/QH13 được ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được ban hành ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 được ban hành ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Thông tư số 09/2008/TT-BCT do Bộ công thương ban hành ngày 21 tháng 07 năm 2008;
- Căn cứ Nghị Định số 58/2012/NĐ-CP được ban hành ngày 20 tháng 07 năm 2012;
- Căn cứ Nghị Quyết số 35/NQ-CP được ban hành ngày 16 tháng 5 năm 2016;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên.



MỤC LỤC

ĐIỀU I. ĐỊNH NGHĨA	3
ĐIỀU II. THÔNG TIN NGƯỜI THAM GIA HỢP ĐỒNG	4
ĐIỀU III. NỘI DUNG HỢP TÁC KINH DOANH	4
ĐIỀU IV. XÁC ĐỊNH DOANH THU HỢP TÁC KINH DOANH	5
ĐIỀU V. PHÂN CHIA KẾT QUẢ KINH DOANH	6
ĐIỀU VI. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY	7
ĐIỀU VII. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI DÙNG	7
ĐIỀU VIII. THÔNG TIN CẦN BIẾT	8
ĐIỀU IX. NGUYÊN TẮC TÀI CHÍNH	9

Điều I. Định nghĩa

Người Dùng – Tên gọi của cá nhân hoặc tổ chức tham gia vào hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công Ty.

Công Ty – Được sử dụng để gọi tắt Finhay Company Limited.

Trang chủ hay trang chủ chính thức – Được sử dụng thay cho <https://finhay.com.vn>

Giá trị tài sản (Account balance) – Là số dư của tài khoản của Người Dùng.

Mã định danh (Unique ID hay UID) – Là một mã riêng biệt trong hệ thống của Công Ty để xác nhận thông tin của Người Dùng.

Mã lệnh (Transaction ID hay TID) – Là một mã riêng biệt trong hệ thống của Công Ty để xác nhận thông tin đặt lệnh của Người Dùng.

Sản phẩm tài chính – Có thể bao gồm quỹ mở, quỹ đóng, cổ phiếu, trái phiếu, tiền gửi, ETF (Exchange Traded Fund) và bảo hiểm.

Net Asset Value (NAV) – Là kết quả hoạt động đạt được từ hoạt động đầu tư sản phẩm tài chính.

Số tiền đầu tư hay tiền đầu tư – Được sử dụng đồng nghĩa với số tiền vốn hay số tiền góp vốn và ngược lại.

Danh sách quỹ mở:

- **VFMVFB** – Quỹ đầu tư trái phiếu Việt Nam.
- **TCBF** – Quỹ đầu tư trái phiếu TCBF.
- **BVBF** – Quỹ đầu tư trái phiếu Bảo Việt.
- **VFMVF1** – Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam.
- **VFMVF4** – Quỹ đầu tư doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam.
- **VCBFBCF** – Quỹ đầu tư cổ phiếu hàng đầu VCBF.
- **SSISCA** – Quỹ đầu tư lợi thế cạnh tranh bền vững SSI.
- **BVFED** – Quỹ đầu tư cổ phiếu năng động Bảo Việt.
- **BVPF** – Quỹ đầu tư cổ phiếu triển vọng Bảo Việt.
- **VNDAF** – Quỹ đầu tư chủ động VND

Hợp đồng quản lý đầu tư - Hợp đồng quản lý đầu tư là hợp đồng được ký kết giữa công ty đầu tư chứng khoán hoặc tổ chức, cá nhân là nhà đầu tư với công ty quản lý quỹ để ủy thác cho công ty quản lý quỹ quản lý và đầu tư tài sản theo Khoản 3 Điều 2 Nghị Định Số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012.

Điều II. Thông tin người tham gia hợp đồng

Người Dùng: [UID] [Họ tên]

CMND: [Số]

MST: [Số – Nếu có]

Chủ tài khoản: [Tên]

Số tài khoản: [Số ngân hàng]

Ngân hàng: [Tên ngân hàng]

Chi nhánh: [Tên chi nhánh]

Email: [Địa chỉ email]

Số điện thoại: [Số điện thoại – Nếu có]

Công Ty: Finhay Company Limited

Giấy ĐKKD số: 0107748373 cấp ngày 06 tháng 03 năm 2017

Mã số thuế: 0107748373

Đại diện: Nghiêm Xuân Huy

Chức vụ: Tổng giám đốc

Email: huy.nghiem@finhay.com.vn

Địa chỉ văn phòng: Tầng 4, số 3, Ngõ 92 Nguyễn Khánh Toàn, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

Điều III. Nội dung hợp tác kinh doanh

Các bên tham gia hợp đồng tham gia với mục tiêu cùng đầu tư vào các sản phẩm tài chính trên thị trường nhằm mục đích thu lợi nhuận từ các sản phẩm tài chính dưới hình thức cùng Công Ty tham gia vào hợp đồng quản lý đầu tư với các tổ chức tài chính theo nội dung được nêu tại III.1 Tài khoản kinh doanh. Các bên đồng ý góp vốn, các điều kiện cần thiết và tổ chức quản lý thực hiện việc đầu tư theo nguyên tắc sau: Người Dùng sẽ gửi vốn hợp tác kinh doanh, Công Ty toàn quyền thực hiện việc kinh doanh vốn theo quy định của pháp luật. Việc kinh doanh được thực hiện với mục tiêu, như nêu trên, tham gia đầu tư vào các sản phẩm tài chính trên thị trường nhằm mục đích thu lợi nhuận từ các sản phẩm tài chính.

III.1 Tài khoản kinh doanh

Công ty cổ phần quản lý quỹ đầu tư Việt Nam – Vietfund Management (VFM)

Tài khoản: 999C101009

Tên tài khoản: Finhay Company Limited

Công ty TNHH chứng khoán kỹ thương - Techcom Securities

Tài khoản: 19031109316699

Tên tài khoản: Finhay Company Limited

Công ty quản lý quỹ Vietcombank – Vietcombank Fund (VCBF)

Tài khoản: VCHC100861

Tên tài khoản: Finhay Company Limited

Công ty cổ phần Chứng Khoán Sài Gòn (SSI)

Tài khoản: 003CC00175

Tên tài khoản: Finhay Company Limited

Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt – BaoVietFund (BVF)

Tài khoản: 0107748373

Tên tài khoản: Finhay Company Limited

Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT

Tài khoản: 021C339494/0001339494

Tên tài khoản: Công ty TNHH Finhay

III.2 Vốn hợp tác kinh doanh

Vốn hợp tác kinh doanh được quyết định bởi Người Dùng bằng cách đặt lệnh đầu tư qua hệ thống. Vốn đầu tư chỉ được xác nhận khi mà Người Dùng thực hiện chuyển khoản tới tài khoản ngân hàng của Công Ty.

Số tiền góp vốn sẽ được xác định bởi số tiền Người Dùng gửi tới ngân hàng, chứ không phải là số tiền đặt lệnh qua hệ thống. Ví dụ: Người Dùng đặt lệnh chuyển khoản 1.000.000đ, nhưng khi gửi thì chỉ gửi 989.000đ, thì số tiền góp vốn sẽ được xác định là 989.000đ.

III.3 Thời gian hợp tác

Thời gian hợp tác được tính từ thời điểm Người Dùng đăng ký tài khoản tại trang chủ chính thức của Công Ty cho tới thời điểm người điểm tài khoản của Người Dùng tại Finhay có giá trị là 0đ (Không) Đồng.

Điều IV. Xác định doanh thu hợp tác kinh doanh

Doanh thu của Người Dùng được xác định dựa trên NAV của các quỹ mở gửi về Công Ty. NAVs của các quỹ sẽ có dao động tăng giảm, việc dao động này làm ảnh hưởng đến giá trị của NAV và tiếp đó là giá trị tài sản của Người Dùng.

Thông tin NAV này cũng được công bố tới đại chúng bởi các quỹ tại trang chủ của các quỹ.

- Vietfund Management (VFM): <https://vfm.com.vn/>
- Techcom Securities (TS): <https://www.tcbs.com.vn/>
- Vietcombank Fund (VCBF): <https://www.vcbf.com/>
- Sàn Chứng Khoán Sài Gòn (SSI): <https://www.ssi.com.vn/>
- BaoVietFund (BVF): <https://baovietfund.com.vn/>
- IPA Asset Management (IPAAM): <https://ipaam.com.vn/>

NAV khi được nhận bởi hệ thống sẽ tự tính toán dựa trên cấu trúc phân bổ để xác định giá trị tài sản của Người Dùng tại thời điểm đó.

Điều V. Phân chia kết quả kinh doanh

V.1 Giá trị tài sản của Người Dùng

Phân chia kết quả kinh doanh được dựa trên việc tính toán từ NAVs của các quỹ với cấu trúc phân bổ của Người Dùng tại thời điểm đó cùng với số vốn góp của Người Dùng

Người Dùng có thể đăng nhập tài vào tài khoản của mình tại trang chủ của Công Ty để kiểm tra giá trị tài sản của mình tại thời điểm đăng nhập. Giá trị tài sản của Người Dùng tại thời điểm đó chính là kết quả kinh doanh của Người Dùng. Giá trị đó là giá trị mà Người Dùng có thể đặt lệnh rút.

Ví dụ tính toán giá trị tài sản

Tên	Số tiền đầu tư	NAV cũ	NAV mới	Giá trị tài sản
VFB	50.000đ	10.000	12.000	60.000đ
TCBF	50.000đ	10.000	11.500	57.500đ
VF1	50.000đ	10.000	20.000	100.000đ
BCF	50.000đ	10.000	17.000	85.000đ
SCA	50.000đ	10.000	25.000	125.000đ
Tổng	250.000đ			427.500đ

Dựa theo ví dụ trên, giá trị tài sản của Người Dùng đã tăng thêm 177.500đ. Tổng số tiền Người Dùng có thể rút về là 427.500đ.

V.2 Phí

Việc hợp tác kinh doanh giữa Công Ty và Người Dùng sẽ có phí áp dụng đối với Người Dùng. Phí này được nêu ra tại trang chủ của Công Ty.

V.3 Nghĩa vụ thuế

Người Dùng sẽ có nghĩa vụ đóng thuế 0.1% cho mỗi lần rút dựa theo Điểm a, Mục 1, Thông tư số 72/2006/TT-BTC ngày 10/08/2006.

Người Dùng có nghĩa vụ tự khai báo thuế thu nhập cá nhân với cơ quan thuế cho thu nhập cá nhân của mình theo Khoản 9 Điều 26 Thông Tư 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013

Công Ty sẽ có nghĩa vụ thuế với cơ quan thuế với khoản thu nhập thu được từ việc thu phí từ Người Dùng

Điều VI. Quyền và nghĩa vụ của Công Ty

VI.1 Thực hiện việc kiểm soát hoạt động kinh doanh cho tài khoản kinh doanh của Người Dùng theo quy định tại Hợp Đồng này

VI.2 Đảm bảo tính minh bạch trong cung cấp thông tin cho Người Dùng

VI.3 Đảm bảo độ bảo mật, chất lượng hệ thống và ổn định tài khoản Người Dùng

VI.4 Thực hiện việc cập nhật cần thiết cho hệ thống để luôn cải thiện chất lượng dịch vụ tới Người Dùng

VI.5 Phân chia doanh thu với Người Dùng theo quy định tại Hợp Đồng này. Người Dùng không có nghĩa vụ và trách nhiệm đối với mọi phát sinh tranh chấp giữa Công Ty và các bên thứ ba có liên quan đến việc Hợp Tác Kinh Doanh giữa Công Ty và Người Dùng.

VI.6 Đại diện Người Dùng nhận và thực hiện việc phân chia cổ tức (nếu có) hay lãi suất (nếu có) từ các sản phẩm tài chính tới Người Dùng bằng cách tái đầu tư vào tài khoản người dùng, số tiền cổ tức (nếu có) hoặc lãi suất (nếu có) sẽ được chia thẳng vào tài khoản của Người Dùng.

VI.7 Định kỳ cập nhật kết quả hoạt động tới Người Dùng theo hình thức phù hợp nhất

VI.8 Rà soát, kiểm định và xác nhận thông tin Người Dùng (Know Your Client) nhằm đảm bảo Người Dùng không sử dụng hệ thống Finhay là một hình thức rửa tiền. Nếu trong quá trình Người Dùng sử dụng Finhay và có những biểu hiện bất thường, Công Ty sẽ thực hiện những quyền hạn có thể đối với Người Dùng và thông báo tới cơ quan quản lý cần thiết về hoạt động bất thường của Người Dùng.

VI.9 Từ chối sử dụng dịch vụ với Người Dùng nếu Người Dùng vi phạm các điều khoản của Công Ty. Điều khoản của Công Ty có thể tìm thấy thêm tại Nội Dung Sử Dụng tại trang chủ của Công Ty.

Điều VII. Quyền và nghĩa vụ của Người Dùng

VII.1 Có trách nhiệm đảm bảo tính hợp pháp của vốn hợp tác kinh doanh của Người Dùng và thực hiện chuyển tiền tới tài khoản của Công Ty.

VII.2 Sử dụng hệ thống điện tử của Công Ty làm nơi thực hiện đặt lệnh đầu tư, đặt lệnh rút và các hoạt động liên quan khác trên hệ thống và công nhận các thao tác trên hệ thống của Công Ty là thao tác hợp lệ, hợp pháp và có quyền hạn ngang với việc sử dụng giấy tờ. Người Dùng công nhận sử dụng và thực hiện các thao tác trên hệ thống thay cho chữ ký bằng tay (chữ ký tươi) của Người Dùng.

VII.3 Người dùng có trách nhiệm in ba (03) bản hợp đồng này với chữ ký của Người Dùng và gửi về địa chỉ đã cung cấp phía trên. Nếu không thì Người Dùng công nhận hợp đồng này có hiệu lực

tức thì tại thời điểm mở tài khoản của Người Dùng tại Công Ty và coi hợp đồng này có tính pháp lý và hiệu lực ngang với hợp đồng có chữ ký bằng tay (chữ ký tươi).

VII.4 Chấp nhận toàn bộ kết quả hoạt động của các sản phẩm tài chính được gửi về cho Công Ty.

VII.5 Các quyền và nghĩa vụ khác của Người Dùng được xác định theo hợp đồng này và theo quy định của pháp luật

VII.6 Đồng ý ủy thác số vốn đầu tư của Người Dùng tới Công Ty

VII.7 Người Dùng có quyền khiếu nại tới Công Ty. Để giải quyết khiếu nại của Người Dùng, Công Ty sẽ thực hiện các bước cần thiết để giải quyết khiếu nại của Người Dùng một cách hợp lý. Nếu khiếu nại của của hai bên vẫn chưa được giải quyết hợp lý, hai bên có thể chỉ định một bên thứ ba để đứng ra thực hiện việc giải quyết một cách hợp lý.

VII.8 Thông tin cung cấp bởi Người Dùng trên hệ thống Công Ty là thông tin chính xác của Người Dùng. Mọi thông tin sai sót sẽ làm ảnh hưởng đến quy trình đầu tư và rút từ hệ thống.

VII.9 Nhằm tạo sự thuận tiện cho việc sử dụng sản phẩm cũng như có được trải nghiệm tốt. Người Dùng chấp nhận thực hiện trả phí trực tiếp từ tài khoản của mình tại Công Ty bằng phương thức chuyển đổi trực tiếp sản phẩm tài chính ra số tiền tương ứng.

VII.10 Chứng chỉ quỹ được giao dịch qua Công Ty, nhưng Người Dùng là người sở hữu của các chứng chỉ quỹ, việc sử dụng hệ thống của Công Ty là thao tác thực hiện các giao dịch đầu tư, rút và chuyển đổi một cách thuận tiện, và Người Dùng cho phép Công Ty đại diện thực hiện các thao tác trên thay cho việc sử dụng văn bản.

Điều VIII. Thông tin cần biết

VIII.1 Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến hợp đồng này sẽ được thực hiện bởi Công Ty và có hiệu lực tức thì tại thời điểm hiệu lực của hợp đồng mới. Công Ty sẽ có trách nhiệm thông báo tới Người Dùng về sửa đổi, bổ sung mới ít nhất bảy (07) ngày trước ngày hiệu lực của hợp đồng mới.

VIII.2 Mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng này sẽ được các bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Trong trường hợp không thể giải quyết, tranh chấp sẽ được giải quyết bởi bên thứ ba.

VIII.3 Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày Người Dùng đăng ký tài khoản sử dụng với Công Ty. Hợp đồng sẽ hết thời hạn khi Người Dùng có tài khoản sử dụng tại Finhay là không (0) đồng.

VIII.4 Trong trường hợp tài khoản của Người Dùng có giá trị không (0) đồng, và sau một thời gian Người Dùng đầu tư thêm với tài khoản hiện tại của Người Dùng tại Công Ty, hiệu lực của hợp đồng này sẽ có hiệu lực tức thì khi tài khoản của Người Dùng lớn hơn không (0) đồng.

VIII.5 Hợp đồng này sẽ có thời hạn cho tới thời điểm Người Dùng có tài khoản tại Finhay là không (0) đồng.

VIII.6 Trong trường hợp vi phạm hợp đồng bởi Công Ty, Công Ty sẽ có trách nhiệm với Người Dùng để cùng giải quyết vấn đề vi phạm. Trong trường hợp Người Dùng vi phạm hợp đồng, Công Ty có quyền chấm dứt cung cấp dịch vụ tới Người Dùng mà không phải báo trước.

VIII.7 Bản hợp đồng này được đọc kèm với Nội Dung Sử Dụng. Bản Nội Dung Sử Dụng có thể được tìm thấy tại trang chủ của Công Ty.

VIII.8 Trong trường hợp bản hợp đồng BCC mới được cập nhật thì bản hợp đồng mới sẽ có hiệu lực thay thế cho bản hợp đồng BCC cũ và tất cả Người Dùng sẽ mặc định chấp nhận các điều khoản theo hợp đồng BCC mới nhất.

Điều IX. Nguyên tắc tài chính

IX.1 Mọi khoản thu chi cho hoạt động kinh doanh đều phải được ghi chép rõ ràng, đầy đủ, xác thực.

IX.2 Doanh thu phát sinh có thể xảy ra và xảy ra bởi các trường hợp sau đây:

- Cổ tức được thanh toán bởi các quỹ mở VFMVFB, TCBF, BVBF, VFMVF1, VFMVF4, VCBFBCF, SSISCA, BVFED, BVPF và VNDAF;
- Các khoản thu nhập khác.

Trong trường hợp có doanh thu phát sinh, Công Ty sẽ có trách nhiệm gửi hoàn trả tới Người Dùng vào tài khoản sử dụng của Người Dùng tại Công Ty.

IX.3 Chi phí phát sinh có thể xảy ra và xảy ra bởi các trường hợp sau đây:

- Phí giao dịch;
- Lỗ vì kết quả hoạt động từ các các quỹ mở VFMVFB, TCBF, BVBF, VFMVF1, VFMVF4, VCBFBCF, SSISCA, BVFED, BVPF và VNDAF;
- Chi phí khác.

Người Dùng

[UID] [Họ Tên]

Đã ký

[Ngày Tháng Năm]

Đại diện Công Ty

Nghiêm Xuân Huy



[Ngày Tháng Năm]



Trang này được chủ định để trống

